

Số: 2509/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 29 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Huế”
cho sản phẩm tinh dầu trầm của tỉnh Thừa Thiên Huế**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Huế” cho sản phẩm tinh dầu trầm của tỉnh Thừa Thiên Huế.

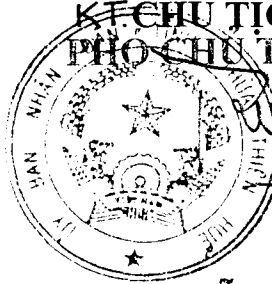
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày chỉ dẫn địa lý “Huế” cho sản phẩm tinh dầu trầm của tỉnh Thừa Thiên Huế được Cục Sở hữu trí tuệ cấp Giấy chứng nhận.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

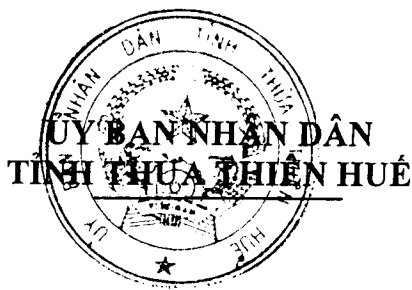
Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ KH&CN;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở KH&CN;
- Hội SX&KD dầu trầm Huế;
- Công TTĐT TT.Huế;
- VP: CVP, PCVP N.Đ. Bách;
- Lưu: VT, DL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KẾ CHỨC TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Huế” cho sản phẩm tinh dầu trầm của tỉnh Thừa Thiên Huế

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2509/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về việc quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Huế” cho sản phẩm tinh dầu trầm của tỉnh Thừa Thiên Huế đã được Nhà nước bảo hộ.
2. Những nội dung về quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Huế” cho sản phẩm tinh dầu trầm của tỉnh Thừa Thiên Huế không quy định trong Quy chế này thì áp dụng theo Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho tổ chức quản lý, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Huế” cho sản phẩm tinh dầu trầm của tỉnh Thừa Thiên Huế.
2. Sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý “Huế” là “tinh dầu trầm”.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Chỉ dẫn địa lý trong Quy chế này là chỉ dẫn địa lý “Huế” cho sản phẩm tinh dầu trầm của tỉnh Thừa Thiên Huế, sau đây gọi tắt là “chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm Huế”.
2. Chủ sở hữu chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm Huế là Nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế là đại diện chủ sở hữu. Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế giao Hội sản xuất và kinh doanh dầu trầm Huế thực hiện chức năng là Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm Huế.
3. Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý là văn bản do Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý cấp cho người sản xuất và kinh doanh sản phẩm tinh dầu trầm Huế đáp ứng các tiêu chí được quy định tại Điều 4 của Quy chế này. Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý có giá trị 5 năm và được gia hạn.

4. Mẫu nhãn (logo) của chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm Huế bao gồm phần hình và chữ theo mẫu tại phụ lục Quy chế này.

5. Sử dụng chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm Huế là quyền được thực hiện các hành vi sau đây:

a) Gắn logo chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm Huế lên hàng hóa, bao bì hàng hóa, phương tiện kinh doanh, giấy tờ giao dịch trong hoạt động sản xuất, kinh doanh;

b) Lưu thông, quảng cáo, chào bán sản phẩm hoặc lưu giữ để bán hàng hóa có mang chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm Huế được bảo hộ.

6. Bản đồ khu vực địa lý tương ứng với chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm Huế là khu vực địa lý có các điều kiện tự nhiên (thổ nhưỡng, khí hậu), con người tạo nên tính chất, chất lượng đặc thù danh tiếng của sản phẩm tinh dầu trầm Huế. Bản đồ có ranh giới được xác định kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm Huế do Cục Sở hữu trí tuệ cấp.

7. Hội sản xuất và kinh doanh dầu trầm Huế được Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế cho phép thành lập theo Quyết định số 1110/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2020. Đây là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của những cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh sản phẩm tinh dầu trầm Huế trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và chịu sự quản lý Nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG, NỘI DUNG QUẢN LÝ CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

Điều 4. Điều kiện sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý

1. Sản phẩm tinh dầu trầm mang chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm Huế phải được thực hiện toàn bộ các công đoạn sản xuất (từ nguyên liệu, chưng cất, đóng gói bao bì sản phẩm) tại vùng địa lý tương ứng với Bản đồ khu vực địa lý tương ứng với chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm Huế.

2. Sản phẩm tinh dầu trầm nêu tại khoản 1 Điều này phải đáp ứng các tiêu chí sau:

a) Đạt chất lượng theo Quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với sản phẩm tinh dầu trầm Huế được ban hành kèm theo Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;

b) Có tính chất, chất lượng đặc thù theo Bản mô tả danh tiếng, tính chất, chất lượng đặc thù, danh tiếng của sản phẩm tinh dầu trầm Huế được Cục Sở hữu trí tuệ công bố theo quyết định cấp giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm: Tinh dầu trầm Huế có mùi thơm dịu nhẹ đặc trưng (không nồng, không hắc), hương thơm lưu lại lâu và không bị bám dính trên da sau khi bay hơi, hàm lượng Cineol từ 40 đến 60%.

Điều 5. Nội dung quản lý chỉ dẫn địa lý

1. Nguồn gốc sản phẩm

a) Sản phẩm tinh dầu trầm Huế phải có nguồn gốc rõ ràng từ vùng nguyên liệu đến cơ sở sản xuất sản phẩm;

b) Trên mỗi sản phẩm, bao bì của sản phẩm tinh dầu trầm phải được ghi nhãn hàng hóa theo đúng quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ và gắn mã số riêng của tổ chức, cá nhân được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý.

2. Tuân thủ quy trình kỹ thuật sản xuất sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý

a) Tất cả các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất tinh dầu trầm Huế phải tuân thủ quy trình kỹ thuật theo hướng dẫn của Hội sản xuất và kinh doanh dầu trầm Huế;

b) Nghiêm cấm các hành vi sử dụng phụ gia hoặc hóa chất vào công tác chưng cất tinh dầu trầm.

3. Đảm bảo về chất lượng sản phẩm

Sản phẩm tinh dầu trầm Huế mang chỉ dẫn địa lý phải đảm bảo chất lượng theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 4 của Quy chế này.

4. Quản lý về sử dụng mẫu nhãn (logo) chỉ dẫn địa lý

a) Các tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm Huế được phép sử dụng logo tại phụ lục của Quy chế này.

b) Sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý phải sử dụng logo chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm Huế theo quy định sau:

- Logo chỉ dẫn địa lý phải được đặt ở vị trí trang trọng, dễ nhận biết và có kích thước phù hợp để người tiêu dùng có thể đọc được nhưng không nhỏ hơn 2/3 kích thước logo riêng của tổ chức, cá nhân.

- Sử dụng logo chỉ dẫn địa lý theo đúng hình ảnh, bố cục, kiểu chữ, màu chữ và màu nền theo mẫu tại phụ lục Quy chế này.

- Được phép phóng to, thu nhỏ phù hợp với bao bì sản phẩm nhưng không được thay đổi bố cục, màu sắc, tỷ lệ hoặc bất kỳ dấu hiệu nào trên logo chỉ dẫn địa lý.

5. Quản lý công tác quảng bá và phát triển sản phẩm

a) Khuyến khích tất cả các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất và hoặc kinh doanh tinh dầu trầm thực hiện công tác quảng bá, giới thiệu sản phẩm tinh dầu trầm Huế mang chỉ dẫn địa lý;

b) Hội sản xuất và kinh doanh dầu trầm Huế có trách nhiệm quản lý công tác quảng bá phát triển sản phẩm tinh dầu trầm Huế và hướng dẫn các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân kết hợp giữa quảng bá, phát triển sản phẩm của cơ sở với quảng bá chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm Huế chung theo đúng quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích hài hòa giữa tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, kinh doanh tinh dầu trầm và lợi ích chung cộng đồng.

Chương III

TỔ CHỨC QUẢN LÝ CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

Điều 6. Quản lý nội bộ chỉ dẫn địa lý

Hội sản xuất và kinh doanh dầu trầm Huế có trách nhiệm thực hiện hoặc phối hợp với các bên liên quan thực hiện công tác kiểm soát nội bộ đối với chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm Huế để đảm bảo được nguồn gốc và chất lượng sản phẩm ngay từ khâu sản xuất.

Điều 7. Quản lý bên ngoài đối với chỉ dẫn địa lý

Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Y tế và Ủy ban nhân dân các cấp thuộc vùng chỉ dẫn địa lý có trách nhiệm thực hiện chức năng quản lý Nhà nước và hỗ trợ Hội trong công tác quản lý, giám sát bên ngoài đối với chỉ dẫn địa lý.

Điều 8. Tự kiểm soát

1. Tự kiểm soát là hoạt động tự kiểm tra, theo dõi, giám sát hoạt động sử dụng chỉ dẫn địa lý của các cá nhân, tổ chức được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm Huế nhằm đảm bảo điều kiện bảo hộ chỉ dẫn địa lý.

2. Tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm Huế bắt buộc phải xây dựng hệ thống tự kiểm soát đối với sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý. Yêu cầu tối thiểu của hệ thống kiểm soát đối với sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý gồm:

- Hệ thống sổ sách (có thể bằng giấy hoặc bằng điện tử) ghi chép đầy đủ và lưu trữ các tài liệu, hồ sơ sản xuất, kinh doanh sản phẩm theo quy định do Hội sản xuất và kinh doanh dầu tràm Huế ban hành.

- Hệ thống sổ sách ghi chép và tài liệu, hồ sơ liên quan đến quản lý sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý phải được tách riêng với tài liệu, hồ sơ chung của cơ sở.

Điều 9. Quyền và trách nhiệm của Hội sản xuất và kinh doanh dầu tràm Huế

1. Hội sản xuất và kinh doanh dầu tràm Huế là tổ chức được Ủy ban nhân dân tỉnh giao quyền quản lý chỉ dẫn địa lý và thực hiện chức năng của Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý theo khoản 2 Điều 123 Luật Sở hữu trí tuệ.

2. Hội có nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng Quy định cấp, sửa đổi, gia hạn và thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý tinh dầu tràm Huế và Quy định kiểm soát nội bộ chỉ dẫn địa lý tinh dầu tràm Huế.

b) Kiểm tra xác nhận đủ điều kiện sử dụng chỉ dẫn địa lý tinh dầu tràm Huế đối với các tổ chức, cá nhân có yêu cầu;

c) Cấp, thu hồi quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý tinh dầu tràm Huế cho các tổ chức, cá nhân;

d) Cấp mã số thành viên sử dụng chỉ dẫn địa lý tinh dầu tràm Huế;

đ) Cấp và quản lý việc sử dụng tem, nhãn sản phẩm, bao bì sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý tinh dầu tràm Huế cho các sản phẩm tinh dầu tràm của các tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý;

e) Thống kê, lập, quản lý hồ sơ và theo dõi tình hình sản xuất, kinh doanh tinh dầu tràm mang chỉ dẫn địa lý tinh dầu tràm Huế của các tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý;

g) Kiểm tra, giám sát toàn bộ các công đoạn sản xuất (từ nguyên liệu, chung cất, đóng gói bao bì sản phẩm); bảo quản và kinh doanh tinh dầu tràm mang chỉ dẫn địa lý của các tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý;

h) Xây dựng và tổ chức hệ thống thương mại nhằm nâng cao giá trị kinh tế của chỉ dẫn địa lý tinh dầu tràm Huế;

i) Tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức cho thành viên về chuyên môn sản xuất, kinh doanh sản phẩm tinh dầu tràm mang chỉ dẫn địa lý Huế, ý thức bảo vệ môi trường.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của thành viên sử dụng chỉ dẫn địa lý

1. Được sử dụng chỉ dẫn địa lý khi đáp ứng đủ các quy định tại Điều 4 của Quy chế này.

2. Được bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp đối với việc sử dụng chỉ dẫn địa lý.

3. Được cung cấp thông tin cập nhật về thị trường, việc áp dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất và kinh doanh tinh dầu trầm Huế.

4. Được ưu tiên tham gia học tập kinh nghiệm sản xuất và kinh doanh sản phẩm tinh dầu trầm tại các địa phương khác.

5. Được ưu tiên tham gia các cuộc hội thảo, các sự kiện quảng bá giới thiệu sản phẩm tinh dầu trầm mang chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm Huế ở trong nước cũng như ở nước ngoài.

6. Được quyền yêu cầu các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm do sử dụng bất hợp pháp đối với chỉ dẫn địa lý gây tổn hại đến uy tín chất lượng và thiệt hại về kinh tế cho chủ thể cũng như cộng đồng về chỉ dẫn địa lý.

7. Được hưởng ưu đãi về giá cả từ uy tín, chất lượng, sự nổi tiếng và chia sẻ lợi ích từ hiệu quả kinh doanh sản phẩm mang lại.

8. Được quyền kiến nghị, đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền về cơ chế chính sách, sửa đổi bổ sung quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý và các văn bản liên quan nhằm nâng cao hiệu quả của sản phẩm tinh dầu trầm Huế.

9. Nghĩa vụ đảm bảo chất lượng đặc thù của sản phẩm tinh dầu trầm mang chỉ dẫn địa lý theo bản mô tả tính chất, chất lượng đặc thù, danh tiếng của sản phẩm tinh dầu trầm Huế được Cục Sở hữu trí tuệ công bố theo quyết định cấp giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm và theo quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với sản phẩm tinh dầu trầm Huế.

10. Nghĩa vụ đảm bảo gắn logo chỉ dẫn địa lý đúng với sản phẩm và có thể đảm bảo sản phẩm truy xuất nguồn gốc.

11. Nghĩa vụ tuân thủ đúng các quy chế, quy trình, quy định liên quan đến sản xuất và quản lý chất lượng tinh dầu trầm Huế.

12. Nghĩa vụ tạo các điều kiện thuận lợi để các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và Hội sản xuất kinh doanh dầu trầm thực hiện việc kiểm tra, giám sát sản phẩm.

13. Nghĩa vụ nộp phí sử dụng chỉ dẫn địa lý theo quy định của Hội sản xuất và kinh doanh dầu tràm Huế.

Điều 11. Các cơ quan phối hợp

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chỉ dẫn địa lý và hỗ trợ áp dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong phát triển chỉ dẫn địa lý;

b) Phối hợp và hỗ trợ Hội sản xuất và kinh doanh dầu tràm Huế kiểm soát chất lượng, tổ chức tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá sản phẩm tinh dầu tràm mang chỉ dẫn địa lý Huế;

c) Giao Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng hỗ trợ Hội trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm theo Điều 4 của Quy chế.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Là cơ quan đầu mối phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quản lý khu vực vùng nguyên liệu của chỉ dẫn địa lý;

b) Phối hợp và hỗ trợ Hội sản xuất và kinh doanh dầu tràm Huế xây dựng quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch và sản xuất tinh dầu tràm, bao gồm cả việc áp dụng kỹ thuật mới;

c) Hỗ trợ Hội và các hội viên của Hội sản xuất và kinh doanh dầu tràm Huế xây dựng cơ chế tự kiểm soát và kiểm soát nội bộ đối với tinh dầu tràm.

3. Sở Công Thương

a) Cung cấp thông tin về thị trường, khả năng cạnh tranh của sản phẩm tinh dầu tràm. Hướng dẫn Hội và các doanh nghiệp về xây dựng chuỗi giá trị;

b) Lồng ghép quảng bá hình ảnh sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý trong công tác xúc tiến thương mại chung của tỉnh và hoặc kế hoạch riêng cho sản phẩm tinh dầu tràm;

c) Giao Chi cục Quản lý thị trường thực hiện hoặc phối hợp thực hiện trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý.

4. Sở Y tế

a) Là cơ quan đầu mối phối hợp với các cơ quan đơn vị tổ chức kiểm tra các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh tinh dầu tràm Huế đảm bảo các tính chất, chất lượng đặc thù theo tiêu chuẩn chất lượng theo bản mô tả được

Cục Sở hữu trí tuệ đăng bạ và phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với sản phẩm tinh dầu trầm Huế;

b) Hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở sản xuất đảm bảo tiêu chuẩn an toàn vệ sinh theo quy định;

c) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn khác trong việc xử lý các tổ chức sản xuất vi phạm tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm tinh dầu trầm Huế.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế:

Chủ động kiểm tra, kiểm soát hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức kiểm tra việc tuân thủ Quy chế này đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh tinh dầu trầm Huế trên địa bàn. Chủ trì và phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức thông tin, tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá nhằm phát triển danh tiếng và nâng cao giá trị kinh tế cho sản phẩm tinh dầu trầm mang chỉ dẫn địa lý tinh dầu trầm Huế.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm thực hiện

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối tham mưu thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với chỉ dẫn địa lý và hỗ trợ Hội trong quá trình triển khai công tác quản lý cũng như thực hiện quy chế này.

2. Các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Y tế và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế trong vùng chỉ dẫn địa lý và Hội sản xuất kinh doanh dầu trầm Huế căn cứ Quy chế thi hành.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, tổ chức, cá nhân phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Hội sản xuất và kinh doanh dầu trầm Huế để tổng hợp gửi Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

**PHỤ LỤC**

Mẫu nhãn (logo) chỉ dẫn địa lý "Huế" cho sản phẩm tinh dầu trầm của tỉnh Thừa Thiên Huế

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2509/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý "Huế" cho sản phẩm tinh dầu trầm của tỉnh Thừa Thiên Huế)

